

G, ngày 14 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 325/2021/TLST/HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: *Chị Ngô Minh H, sinh năm 1977; HKTT: Tổ dân phố K, thị trấn T, huyện G, Tp.H. Trú tại: P420 Khu đô thị Đ, xã Đ, huyện G, Tp.H;*

Bị đơn: *Anh Ngô Đình Lượng H, sinh năm 1977; HKTT: Thôn Tr, xã Y, huyện G, Tp.H. Trú tại: P420 Khu đô thị Đ, xã Đ, huyện G, Tp.H.*

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Ngô Minh H và anh Ngô Đình Lượng H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị H và anh H có 02 con chung là cháu Ngô Minh B, sinh ngày 30/10/2005 và cháu Ngô Bảo A sinh ngày 20/11/2014. Khi ly hôn, chị H trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục hai con chung. Anh H cấp dưỡng nuôi con cho chị H mỗi tháng 2.000.000 đồng (Mỗi con 1.000.000 đồng) kể từ tháng 2/2022 đến khi hai con đủ 18 tuổi hoặc khi có yêu cầu thay đổi khác.

- Anh H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Ngô Minh H tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Ngô Đình Lượng H phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nhưng chị H tự nguyện nộp thay. Số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị H đã nộp 300.000 đồng theo biên lai AA/2020/00072811 ngày 14/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện G được trừ vào án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS huyện G;
- Chi Cục THA huyện G;
- UBND thị trấn T, G, H. (ĐKKH số 40/2005);
- Lưu hồ sơ.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G
Thẩm phán

Vũ Quang Long